



Tình hình tài chính tiền tệ thế giới tháng 3 và những nỗ lực của Việt Nam

PHÒNG KINH DOANH TIỀN TỆ - NGÂN HÀNG PHƯƠNG NAM

Tháng 3 qua đi với những khó khăn về cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu vẫn còn tiếp tục, những gói kích thích kinh tế khổng lồ của các nước liên tiếp được đưa ra với hy vọng rằng sẽ nhanh chóng đưa nền kinh tế của các nước thoát qua cơn bão tài chính trong thời gian sớm nhất. Đồng USD tăng giá nhẹ vào những ngày cuối tháng và thị trường chứng khoán (TTCK) thế giới có dấu hiệu phục hồi sau những phiên tăng điểm.

Tại Trung Quốc, chỉ số giá tiêu dùng tháng 2/2009 giảm 1,6% so với năm ngoái, đến ngày 16/3 đầu tư trực tiếp nước ngoài trong tháng 1, 2/2009 giảm lần lượt là 32,6% và 15,8% so với cùng kỳ năm ngoái.

Nền kinh tế Nhật Bản cũng đang xấu đi một cách nhanh chóng và nghiêm trọng. Bộ trưởng Tài chính Nhật cho biết cán cân vãng lai của nước này đã bị thâm hụt 172,8 tỷ JPY (1,8 tỷ USD) trong tháng, xuất khẩu giảm 46,3%, nhập khẩu giảm 31,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Số doanh nghiệp phá sản tăng 10,38% trong tháng 2/2009.

Ngày 20/3, Văn phòng Ngân sách Quốc Hội Mỹ dự báo ngân sách liên bang của chính quyền Tổng Thống Obama sẽ thâm hụt khoảng 1.845 nghìn tỷ USD trong năm 2009, các nhà chức trách Mỹ tiếp quản hai quỹ tín dụng với tổng tài sản lên tới 57 tỷ USD và đóng cửa 3 ngân hàng có tổng tài sản hơn 1 tỷ USD. Như vậy từ đầu năm đến nay Mỹ đã tiếp quản và đóng cửa hơn 22 tổ chức tín dụng.

Theo Bộ trưởng Tài chính Đức, suy giảm kinh tế của Đức sẽ nghiêm trọng hơn mức dự đoán suy giảm GDP 5%. Trong 2 tháng đầu năm 2009, GDP của Nga giảm 8%, xuất khẩu giảm gần 50% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trước tình hình đó, các nước đã tiếp tục cắt giảm lãi suất và mua lại ngoại tệ trên thị trường ngoại hối nhằm can thiệp không cho đồng bản tệ lên giá. Ngày 12/3 NHTW Thụy Sĩ đã cắt giảm lãi suất từ 0,5% xuống còn 0,25%, NHTW New Zealand giảm từ mức 3,5% xuống còn 3%.

Hàng loạt các gói hỗ trợ kinh tế được các nước công bố nhằm hỗ trợ hệ thống tài chính ngân hàng, kích cầu nền kinh tế, thúc đẩy xuất khẩu. Malaysia đưa ra gói kích thích 60 tỷ Ringgit (16,27 tỷ USD) ngày 10/3, trước đó Chính phủ Anh đã phải tiếp tục hỗ trợ thêm cho Lloyds Banking Group qua việc bảo lãnh số tài sản trị giá 260 tỷ Bảng (367 tỷ USD) đồng thời tăng mức nắm giữ cổ phần từ mức 43% lên 65%. Ngày 17/3 NHTW Nhật Bản (BoJ) cho biết sẽ mua lại trái phiếu chính phủ hàng tháng trị giá 1,8 nghìn tỷ Yên (18,3 tỷ USD) đồng thời giữ nguyên lãi suất ở mức 0,1%/năm. Thủ tướng Nga Vladimir Putin cho biết nước Nga sẽ chi thêm 1.500 tỷ Rúp (khoảng 43 tỷ USD) trong năm 2009 để khắc phục khủng hoảng kinh tế vào ngày 16/3. Ngày 23/3, Thụy Sĩ công bố gói kích thích kinh tế thứ 2 trị giá 700 triệu Franc Thụy Sĩ, trong đó 390 triệu Franc được đầu tư vào cơ sở hạ tầng, 70 triệu Franc được đầu tư vào các nguồn năng lượng tái sinh, phần còn lại đầu tư để bảo vệ các khu rừng và nguồn nước, nghiên cứu khoa học, thúc đẩy du lịch ...

Cũng trong ngày 23/3, Chính phủ Mỹ công bố kế hoạch nhằm loại bỏ các tài sản xấu của các ngân hàng Mỹ với sự kết hợp của chính phủ và khu vực tư nhân. Mục tiêu của kế hoạch này là cung ứng nguồn vốn trị giá 1000 tỷ USD để mua các tài sản có nguồn gốc bất động sản đang bị giảm giá, trong đó sử dụng 75-100 tỷ USD từ quỹ giải cứu các ngân hàng do Bộ Tài chính quản lý. Đây được xem là một kế hoạch khả thi và toàn diện để giúp nền kinh tế lớn nhất thế giới dần đi vào ổn định sau chuỗi ngày u ám trong thời gian qua. Tuy vấp phải một số ý kiến nghi ngờ của giới đầu tư nhưng ngay khi được công bố, kế hoạch này đã thúc đẩy mạnh mẽ hơn niềm tin vào sự hồi phục của kinh tế Mỹ, ngay sau đó chỉ số S&P 500 đã tăng 7,1% lên 822,92 đợt tăng mạnh nhất kể từ 28/10/2008, Dow Jones, Nasdaq tăng 1,2-2,1%, chỉ số chính của chứng khoán Châu Âu FTSEurofist 300 tăng 0,9% tương đương 717,17 điểm. Lãi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm cũng tăng 2 điểm cơ bản lên 2,65%/năm. Một số chuyên gia nhận định, khi mà kế hoạch này đi vào thực hiện,

khả năng đồng USD tràn ngập thị trường sẽ đẩy lên một cuộc siêu lạm phát trong thời gian sắp tới là hoàn toàn có khả năng.

TTCK thế giới vào nửa cuối tháng 3 đã có chuỗi ngày tăng điểm liên tục do tác động của kế hoạch mua lại nợ xấu của Mỹ đã bơm thêm niềm tin vào giới đầu tư về khả năng hồi phục của nền kinh tế lớn nhất thế giới này. Từ 19/3/2009-26/3/2009, chỉ số Dow Jones của Mỹ tăng 3,5% lên mức 7749,81 điểm, chỉ số FTSES 100 của Anh tăng 2,5% lên mức 3900,25 điểm, chỉ số Nikkei của Nhật cũng tăng 6,37% lên đến 8479,99 điểm. Đây cũng là khoảng thời gian mà đồng USD tăng mạnh so với các đồng tiền khác sau mức sụt giảm mạnh 3,7% so với EUR vào ngày 17-18/3 tương đương 1EUR gần bằng 1,35USD khi mà FED công bố tung thêm một lượng USD khổng lồ vào thị trường, sau đó đã tăng lên 0,67% so với EUR, tăng 3,64% so với JPY, ổn định so với CNY và chỉ giảm 0,54% so với GPY.

Do ảnh hưởng từ việc cắt giảm sản lượng của OPEC và kế hoạch mua lại nợ xấu của Mỹ được công bố, giới đầu tư tin rằng kinh tế thế giới dần hồi phục sẽ làm gia tăng nhu cầu dầu và khí đốt, dầu thô đã có bước tăng giá liên tục từ mức 37-39 USD/thùng vào tháng 2 lên đến 53-54 USD/thùng cho tới 26/3. Tuy nhiên với việc dự trữ nhiên liệu của Mỹ, quốc gia tiêu thụ năng lượng lớn nhất thế giới trong tuần qua tăng mạnh, dầu thô tăng 1,94 triệu thùng lên mức 353,3 triệu thùng, xăng tăng 31,9 triệu thùng lên mức 215,7 triệu thùng, nhiều chuyên gia dự đoán rằng dầu khó có khả năng tăng cao hơn nữa trong thời gian tới khi mà sự hồi phục của nền kinh tế thế giới vẫn chưa có gì chắc chắn.

Một lần nữa vàng lại chứng minh tính bất ngờ của mình khi có những đợt tăng giảm bất ngờ trong khoảng thời gian ngắn vừa qua. Vàng đã sụt giảm mạnh sau khi đạt mức 1006 USD/oz vào tháng 2, có lúc đã xuyên thủng mức 900 USD/oz xuống đến 882,8 USD/oz vào ngày 18/3, những tưởng sau khi đã mất ngưỡng hỗ trợ sẽ rơi sâu thêm, tuy nhiên ngay sau đó vào khoảng 2 giờ chiều New York vàng đã có một sự đảo chiều đột biến leo một mạch lên 950,6 USD/oz với biên độ lên đến 68,4 USD/oz, đây là một mức biến động hiếm gặp trong một phiên giao dịch trên thị trường vàng thế giới trong thời gian gần đây.

Vàng được xem là một kênh đầu tư chống lạm phát hiệu quả nên khi một lượng lớn USD từ kế hoạch mua lại nợ xấu của Mỹ công bố, USD sẽ tuôn vào thị trường sẽ làm USD mất giá và dự báo về lạm phát gia tăng đã đẩy giá vàng lên cao, tuy nhiên vẫn còn quá sớm để dự báo về một đợt hồi phục bền vững của giá vàng vì nếu nỗ lực bơm tiền của Chính phủ Mỹ phát huy hiệu quả bình ổn kinh tế sẽ thúc đẩy TTCK đi lên, do đó nguy cơ mất giá trở lại của vàng là không hề nhỏ. Sau đó vài ngày vàng đã giảm trở lại, dao động quanh 920-940 USD/oz.

Kinh tế Việt Nam cũng bị tác động sâu rộng trước những biến động của kinh tế thế giới. Theo báo cáo của Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư tại hội nghị giao ban ngày 25/2, trong quý I thu hút FDI chỉ đạt 6,015 tỷ USD bằng 60% cùng kỳ năm 2008. Tính riêng tháng 3, FDI chỉ khoảng 700 triệu USD thấp hơn rất nhiều so với con số 5,1 tỷ USD trong tháng 2. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 3,1% là rất khiêm tốn so với mục tiêu tăng trưởng 6,5% của năm 2009 đã đề ra và cũng rất thấp so với mức 7,4% cùng kỳ năm ngoái. Khu vực nông lâm thủy sản tăng trưởng 0,4%, công nghiệp và xây dựng chỉ đạt 1,5%, đây là những con số được đánh giá là thấp nhất trong nhiều năm qua.

Tuy nhiên, ta vẫn có thể thấy những tín hiệu lạc quan. Trong quý I, con số 6,015 tỷ USD từ FDI trong đó có 3,8 tỷ USD là đầu tư tăng thêm, cũng là rất đáng mừng trong điều kiện khó khăn hiện nay, chứng tỏ rằng các nhà đầu tư nước ngoài vẫn rất quan tâm đến Việt Nam. Chỉ số giá tiêu dùng CPI trong 3 tháng đầu năm tăng 1,32% so với tháng 12/2008 cũng là một thành công trong bối cảnh khó khăn và có nhiều lo lắng với gói kích cầu của chính phủ, việc ứng tiền, hỗ trợ lãi suất, phát hành trái phiếu...có khả năng làm gia tăng lạm phát trở lại.

Sau khi NHNN hạ mức lãi suất cơ bản xuống mức thấp 7% tháng 2 và có chương trình cho vay hỗ trợ lãi suất, đã xuất hiện hiện tượng đảo vốn ở một số ngân hàng. Các doanh nghiệp muốn vay nợ mới với lãi suất thấp hơn để trả nợ cũ với lãi suất cao. Theo quy định tín dụng và hướng dẫn cho vay hỗ trợ lãi suất là cấm thực hiện, hành vi này sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro cho cả nền kinh tế, vì chấp nhận cho vay đảo nợ là chấp nhận cách làm ăn không hiệu quả, gây thất thoát tài sản. Do đó, các NHTM phải thực hiện việc hỗ trợ lãi suất theo đúng quy định, tuân thủ nghiêm ngặt các điều kiện về tín dụng, nếu vi phạm sẽ phải bị xử lý nghiêm khắc.

Trong thời gian này các NHTM lại có một cuộc đua tăng lãi suất sau khi có chính sách cho vay tiêu dùng với lãi suất thỏa thuận. Các mức lãi suất mới liên tục được đưa ra nhằm thu hút tiền gửi của người dân.

	3 tháng	6 tháng	9 tháng	12 tháng
VCB TPHCM	7,32	7,44	7,56	7,80
ACB	7,30	7,40	7,50	7,75
SACOMBANK	7,32	7,44	7,50	7,55
EXIMBANK	7,56	7,80	7,92	7,98
PHƯƠNG NAM	7,70	7,80	7,86	7,98

(Nguồn: các website của các Ngân hàng đến ngày 25/3, đơn vị: %/năm)

Có thể hiểu cuộc chạy đua lãi suất mới này ở các NHTM là vì trong thời gian qua khi lãi suất xuống mức thấp, lượng tiền gửi vào ngân hàng dậm chân tại chỗ thậm chí là giảm đi, trong khi cho vay lại tăng cao hơn, hiện nguồn vốn huy động được của các NHTM chủ yếu là ngắn hạn, và lại theo dự báo lạm phát có thể quay trở lại vào năm 2010 do đó các



1,22% so với tuần trước, Haste-Index cũng tăng 0,25% lên mức 98,39 điểm. Đây là chuỗi ngày tăng điểm ấn tượng trên cả hai sàn, tính thanh khoản của thị trường tăng vọt, bình quân trên sàn HOSE mỗi tuần có 25 triệu đơn vị được chuyển nhượng. Giao dịch thật sự sôi động trên cả hai sàn giao dịch, tâm lý nhà đầu tư ít bị dẫn dắt bởi động thái mua-bán của nhà đầu tư nước ngoài như trước đây. Tuy nhiên hãy còn quá sớm để đánh giá sự hồi phục của thị trường có bền vững hay không khi mà cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu vẫn còn đó rất nhiều những khó khăn và nguy cơ tiềm ẩn.

NHTM đã tranh thủ lãi suất đang ở mức thấp để huy động nguồn vốn rẻ dài hạn cho tương lai.

Ngày 24/3, lần thứ tư kể từ năm 2008, NHNN nới mạnh biên độ tỷ giá giữa VND và USD. Việc điều chỉnh từ +/- 3% lên +/- 5% là một bước nới rộng với mức độ mạnh hơn những lần trước chỉ là +/-1%. Trong thời gian vừa qua, cung cầu ngoại tệ vẫn luôn có sự chênh lệch, tỷ giá giao dịch tại các ngân hàng luôn ở mức kịch trần cho phép, tại thị trường tự do luôn cao hơn mức kịch trần tại các ngân hàng khoảng 100 điểm.

Việc điều chỉnh này của NHNN sẽ tạo cho nền kinh tế một sự linh hoạt hơn, nó đã được tính đến một số yếu tố vĩ mô cơ bản đã kiểm soát tốt như chỉ số lạm phát ở mức thấp, cán cân thương mại thặng dư trong quý I...do đó có thể không gây nên tâm lý bất ổn về lạm phát gia tăng. Sau khi nới biên độ, tỷ giá trên cả thị trường tự do lẫn trên hệ thống ngân hàng đều tăng vọt như những lần trước, giá bán USD lên mức 17.700-17.829 VND. Phản ứng này như một lò xo bật lên để giảm bớt sức ép đè nén từ nhu cầu khan hiếm ngoại tệ trong nước, gánh nặng giảm giá VND được giải phóng. Các NHTM có thể giao dịch với một biên độ rộng hơn, hỗ trợ mạnh hơn cho xuất khẩu khi mà nhiều mặt hàng trọng điểm đã sụt giảm mạnh trong quý I. Một thuận lợi nữa là sẽ giúp cho việc phát hành trái phiếu ngoại tệ của chính phủ giảm áp lực về lãi suất phải trả, hệ quả là lãi suất trái phiếu VND cũng sẽ giảm áp lực phải tăng theo, phù hợp với chủ trương giảm lãi suất kích cầu của chính phủ.

Hòa với sự hứng khởi của TTCK thế giới, chứng khoán Việt Nam cũng đã có sự bứt phá mạnh trong tháng 3 sau khi rơi xuống mức thấp nhất 235,18 điểm trên sàn HOSE và 78.06 điểm trên sàn HASTC vào ngày 24/2/2009. VN -Index tăng lên mức 255,85 điểm, Haste-Index lên 90,46 điểm vào ngày 11/3/2009. Ngày 18/3 VN-Index tăng 6,86% lên 273,39 điểm, Haste-Index tăng 8,49% lên 98,14 điểm. Ngày 25/3 VN-Index lên 277,63 điểm, tăng

Theo Bộ Công Thương, tháng 3/2009 kim ngạch xuất khẩu vàng và đá quý đạt 850 triệu USD tăng 49 lần so với năm 2008. Tính cả 3 tháng đầu năm thì kim ngạch xuất khẩu vàng đã đạt trên 2 tỷ USD. Đây quả là một con số bất ngờ khi trước đó chưa có thông tin chính thức gì về việc cấp giấy phép cho các doanh nghiệp xuất khẩu. Một quan chức trong Vụ Ngoại Hối của NHNN cho biết cơ quan này vẫn cấp hạn ngạch cho một số doanh nghiệp được xuất vàng nhưng không công bố tên để tránh tác động đến tâm lý người dân và những xáo trộn trên thị trường. Tuy nhiên các doanh nghiệp phải đáp ứng được một số tiêu chuẩn nhất định. Trước đó vàng miếng vẫn bị hạn chế xuất nhập khẩu nên thị trường gần như mất cân đối cung cầu, khi giá vàng lên cao người dân chỉ đi bán mà không mua, “đầu vào nhiều mà đầu ra không có”, đây là lý do tại sao giá trong nước không thể lên cao ngang giá thế giới. Việc xuất khẩu vàng sẽ giúp bình ổn thị trường, góp phần đẩy lượng vàng nằm “chết” trong dân và mang lại nguồn thu ngoại tệ cho nhà nước và doanh nghiệp, hạn chế tình trạng xuất khẩu lậu.

Có một điều đáng lưu tâm ở đây, khi mà lượng vàng đang được xuất khẩu khá lớn thì trước đây, từ tháng 7/2008 để hạn chế nhập siêu, NHNN đã hạn chế không cho phép doanh nghiệp nhập khẩu vàng. Lượng vàng miếng đang xuất hiện nay chủ yếu được nhập về từ năm ngoái, nếu tình trạng này kéo dài đến một lúc nào đó khi giá vàng thế giới hạ nhiệt, nguy cơ nhập lậu vàng lại tăng lên, các doanh nghiệp sẽ gom USD để mua vàng làm nhu cầu ngoại tệ tăng lên. Nếu quản lý không tốt, nguy cơ mất cân đối trên thị trường tiền tệ là điều có thể. Thiết nghĩ đã đến lúc có một cơ chế linh hoạt về việc xuất nhập khẩu cho thị trường vàng, bên cạnh đó cũng cần công khai việc thực hiện xuất nhập khẩu vàng nhằm đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh ■